| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN X**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 50/QĐ-TA | *X, ngày 28 tháng 7 năm 2021.* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán:* Ông Lê Bá Khuyến.

*2. Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 42/2021/QĐ-TA, ngày 08 tháng 7 năm 2021; Thông báo hoãn phiên họp số 03/TB-TLHS, ngày 14/7/2021; Thông báo chuyển ngày mở phiên họp số 04/2021/TB-TA, ngày 19/7/2021 và Thông báo về việc mở lại phiên họp và thay đổi địa điểm mở phiên họp số 01/2021/TB-TA, ngày 23/7/2021 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Thanh T (Tên gọi khác: B). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1992.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Thiên Chúa.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nguyên quán: Tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố Ph, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1955 và bà Trần Thị H (Đã chết).

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện Cơ quan đề nghị:* Ông Lê Văn Quỳnh - Chức vụ: Chuyên viên phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Văn bản ủy quyền số 746/PLĐTBVXH, ngày 31 tháng 12 năm 2020).

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:* Ông Vũ Đình Rư – Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện X ban hành văn bản số 381/LĐTBXH, ngày 29/6/2021 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đối với Nguyễn Thanh T (B) về hành vi vi phạm như sau:

Nguyễn Thanh T khai nhận tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 05/5/2021, bản thân không sinh sống tại một địa điểm cố định và đã sử dụng ma túy từ năm 2018, gần đây nhất vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/4/2021 có sử dụng ma túy cùng với người bạn tên T1 tại quán cà phê chòi "UM" thuộc thị trấn P, nên đến 09 giờ 40 phút ngày 05/5/2021 Công an xã P phối hợp với Trạm Y Tế xã P, tiến hành xét nghiệm ma túy đối với T. Kết quả, T dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine (Tên gọi khác: Ma túy đá). Cùng ngày, Công an xã P đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trạm Y tế xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 05/5/2021 xác định T có nghiện ma túy, loại Methamphetamine.

*Tại phiên họp:*

- Đại diện Cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Sau khi có văn bản đề nghị của Công an xã P, Quyết định của Ủy ban nhân dân xã P và Thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị của Phòng Tư pháp huyện X. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện X thấy rằng: Nguyễn Thanh T (B) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo kết quả xét nghiệm thì T nghiện ma túy, loại Methamphetamine và bị Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Thanh T (B) được xác định là người không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện X xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T một thời gian, giúp T trở thành người có ích cho xã hội. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 đến 14 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Thanh T (B) là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Phòng Lao động–Thương binh và Xã hội huyện X.

- Người bị đề nghị trình bày ý kiến về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị:

Nguyễn Thanh T (B) vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến trình bày về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị. Tại đơn yêu cầu xem xét vắng mặt Nguyễn Thanh T có đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của Cơ quan đề nghị; Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp.

## XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Nguyễn Thanh T (B) đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định mở phiên họp, các thông báo và giấy triệu tập tham gia phiên họp, nhưng có đơn yêu cầu xem xét vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

2. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

- Thời hiệu giải quyết: Ngày 05/5/2021, Nguyễn Thanh T (B) bị Công an xã P, huyện X lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/7/2021, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ và Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

- Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại Điều 3 của Pháp Lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Sau khi xác định Nguyễn Thanh T (B) là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành xác minh và thực hiện đầy đủ, đúng trình tự quy định tại các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

3. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Nguyễn Thanh T (B) thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của Cơ quan đề nghị. Xác định, ngày 29/4/2021 T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 05/5/2021 Công an xã P lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi trên. Căn cứ Phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/5/2021 của Trạm Y tế xã P, huyện X, kết luận Nguyễn Thanh T (B) có nghiện ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của T đã vi phạm Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Tiểu mục 3 khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Thanh T (B) đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

5. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Nguyễn Thanh T (B) biết rõ ma túy, loại Methamphetamine là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Đồng thời, T cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

6. Ý kiến của người tham gia phiên họp:

- Cơ quan đề nghị: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T (B).

- Kiểm sát viên: Việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T (B) là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Toàn vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị.

- Người bị đề nghị: Vắng mặt tại phiên họp nên không có ý kiến trình bày về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị. Tại đơn yêu cầu xem xét vắng mặt ngày 20/7/2021, Nguyễn Thanh T có đề nghị Tòa án xem xét giảm thời gian chấp hành.

7. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện X đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T (B) là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; Các Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 30, 31 và 32 của Pháp Lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Các Điều 3 và 4 Nghị định số 221/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Tiểu mục 3, khoản 1 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thanh T (Tên gọi khác: B).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị và thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án;

Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện X;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện X;
- VKSND huyện X;
- UBND thị trấn P, huyện X;
- UBND và Công an xã P, huyện X;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lê Bá Khuyến**